

Số: 133/2023/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 19 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 144/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa:

* A đơn: Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1983. HKTT: đường Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của A đơn: ông **Phạm Văn L** – Văn phòng Luật sư Phạm Văn L thuộc Đoàn Luật sư TP. Cần Thơ.

* Bị đơn: Bà **Nhan Thị Mỹ D**, sinh năm 1988. HKTT: đường Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: đường Bùi Hữu Nghĩa, khu vực Bình Dương, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: bà **Nguyễn Thị Kim Y** – Chi nhánh Công ty Luật TTNHH MTV K thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1967. Địa chỉ: hẻm 9, khu vực 5, lộ 91B (đường Nguyễn Văn Linh), phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền của bà Nguyễn Thị N: ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958. Cùng địa chỉ bà N. Theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2022.

2. **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) – Chi nhánh Cần Thơ**. Địa chỉ: đường Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. **Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Cần Thơ – PGD quận Ninh Kiều**. Địa chỉ: đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Người đại diện ủy quyền Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) – Chi nhánh Cần Thơ và Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Cần Thơ – PGD quận Ninh Kiều: Ông Phạm Phúc Hồng N – Chức vụ: Chuyên viên hỗ trợ. Theo văn bản ủy quyền ngày 25/7/2023.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn T và bà Nhan Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Tấn T và bà Nhan Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A (nữ), sinh ngày 12/9/2018 thì. Ông T, bà D thống nhất giao cháu A cho bà D trực tiếp nuôi con, ông T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu A, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về T sản chung: Ghi nhận sự thoả thuận của A đơn là ông Nguyễn Tấn T và bị đơn là bà Nhan Thị Mỹ D như sau:

+ Ghi nhận đối với phần đất tại vị trí (A) diện tích 77.5m² là theo bản trích đo địa chính số 154/TTKTTNMT ngày 17/10/2022 của Trung Tâm kỹ thuật T A và môi trường - Sở T A và Môi Trường thành phố Cần Thơ thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Tấn T.

+ Ghi nhận đối với phần đất tại vị trí (B) 70,7m² theo bản trích đo địa chính số 154/TTKTTNMT ngày 17/10/2022 của Trung Tâm kỹ thuật T A và môi trường - Sở T A và Môi Trường thành phố Cần Thơ thuộc quyền sử dụng của bà Nhan Thị Mỹ D.

(Kèm theo bản trích đo địa chính số 154/TTKTTNMT ngày 17/10/2022 của Trung tâm Kỹ thuật T A Môi trường –Sở T A và môi trường thành phố Cần Thơ).

Đối với phần T sản nêu trên do đang đảm bảo thế chấp cho khoản vay với Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ cho nên sau khi ông Nguyễn Tấn T hoàn tất trả nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB) – Chi nhánh Cần Thơ thì Ngân hàng TMCP Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ giải chấp T sản trên cho ông Nguyễn Tấn T. Ông Nguyễn Tấn T, bà Nhan Thị Mỹ D có quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng như vừa nêu trên theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp ông Nguyễn Tấn T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- *Về nợ chung:* Ghi nhận sự thỏa thuận của A đơn là ông Nguyễn Tấn T, bị đơn là bà Nhan Thị Mỹ D và Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ như sau:

+ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ thống nhất việc ông Nguyễn Tấn T tiếp tục thực hiện trả nợ theo các hợp đồng cho vay, hợp đồng cấp tín dụng và các hợp đồng thế chấp tại Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q (MB)– Chi nhánh Cần Thơ, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với phần nợ nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

A đơn và bị đơn thống nhất bị đơn tự chịu trách nhiệm trả số nợ vay cho bà Nguyễn Thị N với số tiền là 34.000.000 đồng.

- *Về chi phí thẩm định, định giá:* ông Nguyễn Tấn T, bà Nhan Thị Mỹ D mỗi người phải chịu 3.750.000 đồng. Bà D nộp tạm ứng chi phí thẩm định 10.000.000 đồng và đã chi xong nên ông T phải trả lại cho bà D 3.750.000 đồng.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà D chịu 75.000 đồng án phí, ông T chịu 75.000 đồng án phí. Ông T tự nguyện nộp thay bà D 75.000 đồng án phí.

- *Về án phí cấp dưỡng:* ông T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Khấu vào số tiền án phí nêu trên vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001804 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Ông T, bà D đã nộp xong.

- Về án phí Dân sự:

- Ông Nguyễn Tấn T phải chịu 532.812 đồng án phí trên giá trị T sản ông T được hưởng (giá trị đất tại vị trí (A) là 21.312.500 đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Văn T đã nộp 2.125.000 đồng theo biên lai thu số 0000665 ngày 16/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mà ông T phải chịu án phí. Ông T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 1.592.188 đồng.

- Bà Nhan Thị Mỹ D phải chịu 486.062 đồng án phí trên giá trị T sản bà D được hưởng (giá trị đất tại vị trí (B) là 19.442.500 đồng) và 850.000 đồng án phí (số nợ 34.000.000 đồng bà D trả cho bà Nối). Tổng cộng bà D phải chịu số tiền 1.336.062 đồng án phí. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nhan Thị Mỹ D đã nộp 4.500.000 đồng theo biên lai thu số 0000515 ngày 05/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mà bà D phải chịu án phí. Bà D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 3.163.938 đồng.

- Bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 850.000 đồng theo biên lai thu số 0000512 ngày 05/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND phường Hưng Lợi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Từ Thanh Đào